

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN,
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 67/2025/DS-ST
Ngày 02 – 4 – 2025
V/v tranh chấp hợp đồng dịch vụ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Hoài Yên.

Ông Vũ Minh Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Kì - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 479/2024/TLST - DS ngày 09 tháng 10 năm 2024, về việc “Tranh chấp hợp đồng dịch vụ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2025/QĐXXST - DS ngày 17 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phan Văn Bg, sinh năm: 1969 (Có mặt).

Bà Phạm Thị Ph, sinh năm: 1968 (Có mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp Gò Công Đ, xã Nguyễn Việt K, huyện Phú T, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Bà Lâm Thị H, sinh năm: 1952 (Xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp Tân Quảng Đ, xã Nguyễn Việt K, huyện Phú T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 19/9/2024 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án được bổ sung tại phiên tòa nguyên đơn ông Phan Văn Bg, bà Phạm Thị Phụng trình bày:

Vào ngày 15/10/2022 âm lịch, vợ chồng ông, bà với bà Lâm Thị H thỏa thuận bằng miệng, không lập thành văn bản hay hợp đồng, vợ chồng ông, bà đưa xe cơ giới (Xe cuốc) vào phần đất để sân vuông tôm của bà H tại Kinh Rạch Thùng, ấp Tân Quảng Đông, xã Nguyễn Việt Khái, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau

với số tiền thỏa thuận là 20.000.000 đồng. Quá trình thực hiện, vợ chồng ông, bà đã làm xong theo thỏa thuận. Bà H đã thanh toán cho vợ chồng bà ba lần với tổng số tiền 12.000.000 đồng, còn nợ lại 8.000.000 đồng đến nay chưa thanh toán. Mặc dù, vợ chồng ông, bà có đến nhà bà H đòi nhiều lần nhưng bà H hứa mà không thanh toán cho vợ chồng ông, bà.

Nay vợ chồng ông, bà yêu cầu Tòa án buộc bà Lâm Thị H thanh toán cho vợ chồng ông, bà số tiền còn thiếu là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng), ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Lâm Thị H trình bày: Trước đây bà có thuê vợ chồng ông Bg, bà Ph sên vương tôm với giá 20.000.000 đồng. Sau khi làm xong bà đã trả cho vợ chồng ông Bg, bà Ph số tiền 12.000.000 đồng, hiện còn nợ ông Bg, bà Ph số tiền 8.000.000 đồng chưa thanh toán. Do hoàn cảnh gia đình bà gặp khó khăn nên bà xin được trả cho ông Bg, bà Ph mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi hết nợ. Lúc đầu vợ chồng ông Bg, bà Ph đồng ý sau đó ông Bg, bà Ph không đồng ý và khởi kiện bà đến Tòa án yêu cầu bà thanh toán cho ông Bg, bà Ph số tiền 8.000.000 đồng thì bà đồng ý và bà xin được trả dần cho đến khi hết nợ.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì tất cả đều thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung giải quyết vụ án, Kiểm sát viên cho rằng việc bà Lâm Thị H vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng thỏa thuận miệng đối với vợ chồng ông Bg, bà Ph là có thật. Bà H đồng ý thanh toán cho vợ chồng ông Bg, bà Ph số tiền 8.000.000 đồng. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 513, 515, 516, 517, 518, 519 của Bộ luật dân sự, các Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu theo quy định do bị đơn là người cao tuổi có đơn xin miễn dự nộp án phí, lệ phí Tòa án nên được miễn án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp giữa nguyên và bị đơn được xác định là tranh chấp hợp đồng dịch vụ, bà Lâm Thị H là bị đơn, có nơi cư trú tại ấp Tân Quảng Đông, xã Nguyễn Việt Khái, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết bị đơn có yêu cầu xin vắng mặt, không tham gia tố tụng từ giai đoạn tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 207 và Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp của vụ án: Các nguyên đơn xác định bị đơn còn nợ các nguyên đơn số tiền sên vuông tôm là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng). Bị đơn không thanh toán nên các nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền nêu trên.

[3.1] Xét yêu cầu của các nguyên đơn Hội đồng xét xử thấy: Việc thỏa thuận hợp đồng dịch vụ bằng miệng, công việc cụ thể là sên vuông tôm giữa các nguyên đơn và bị đơn là hoàn toàn tự nguyện, mục đích và nội dung giao dịch không trái pháp luật. Khi thực hiện hợp đồng các nguyên đơn, bị đơn đều thừa nhận sự việc có xảy ra, bị đơn thừa nhận còn nợ các nguyên đơn số tiền 8.000.000 đồng là đúng nên nguyên đơn không cần phải chứng minh.

[3.2] Về lãi suất: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Từ những lý do trên ở [3.1] và [3.2] xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn. Buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn số tiền nợ còn thiếu là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

[4] Về thời gian thanh toán: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán một lần hết số tiền nợ, bị đơn xin được trả dần mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi thanh toán xong số tiền nêu trên nhưng Hội đồng xét xử thấy rằng, việc thanh toán thuộc thẩm quyền giải quyết của Cơ quan thi hành án sau khi bản án có hiệu lực pháp luật nên không đề cập xem xét trong vụ án.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch nguyên đơn không phải chịu, bị đơn phải chịu án phí theo quy định. Bị đơn là người cao tuổi có đơn xin miễn dự nộp án phí, lệ phí Tòa án nên được miễn án phí theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 186, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 471, 513, 515, 516, 517, 518, 519 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 12, điểm đ khoản 1; Điều 24, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của các nguyên đơn ông Phan Văn Bg, bà Phạm Thị Ph.

Buộc bà Lâm Thị H thanh toán cho vợ chồng ông Phan Văn Bg, bà Phạm Thị Ph số tiền là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Kể từ ngày ông Phan Văn Bg, bà Phạm Thị Ph có đơn yêu cầu thi hành án, bà Lâm Thị H không tự nguyện thi hành xong, thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh

theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phan Văn Bg, bà Phạm Thị Ph không phải chịu án phí. Ngày 09/10/2024, ông Phan Văn Bg, bà Phạm Thị Ph đã dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0003905 được nhận lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực.

Bà Lâm Thị H phải chịu án phí theo quy định nhưng bà H là người cao tuổi có đơn xin miễn dự nộp án phí, lệ phí Tòa án nên được miễn án phí theo quy định

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Thúy Dung